

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 22/2017/ HSST

Ngày: 27/ 7 /2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK - TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông **Thái Văn Hải**.
- Các hội thẩm nhân dân: Ông: **Vũ Công Đạt**
Bà: **Trần Thị Diễm Uyên**
- Thư ký phiên tòa: Ông **Vũ Đức Anh** –Thư ký của Toà án nhân dân huyện Krông Búk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa:

Ông **Y Mi Niê** - Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk.

Hôm nay, ngày 27 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Búk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2017/HSST, ngày 30/6/2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21 /2017/HSST – QĐXX, ngày 14/ 7 /2017, đối với: Bị cáo: **Huỳnh Bá T**: sinh ngày 06/10/1994 , tại huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Buôn H, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa 9/12.

Con ông: Huỳnh Bá C, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1973; hiện đang làm nông và sinh sống tại: Buôn H, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1995. Hiện đã bỏ đi đâu không rõ địa chỉ. Bị cáo có 01 con sinh năm 2013.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/3/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Buôn Hồ: Có mặt tại phiên tòa.

+ **Người bị hại:** Anh Nguyễn Văn A

Địa chỉ: Buôn H, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk: Có mặt.

+ **Người làm chứng:**

- Chị: Lê Thị Thanh D

Địa chỉ: Buôn H, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk: Có mặt.

- Anh Cao Xuân H

Địa chỉ: Buôn H, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk: Vắng mặt.

- Anh: Bùi Quốc Thắng

Địa chỉ: Buôn H, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk: Vắng mặt.

- Anh: Võ Văn Ý

Địa chỉ: Buôn H, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk: Có mặt.

- Anh: Lê Xuân Trường

Địa chỉ: Buôn H, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk: Vắng mặt.

- Chị Đỗ Thị Ngoan

Địa chỉ: Buôn H, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk: Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ, ngày 15/6/2016, Huỳnh Bá T cùng với các anh Võ Văn Ý, Bùi Quốc T và một người tên N (không rõ nhân thân lai lịch ở đâu) là bạn của T, ngồi đánh bài uống nước tại quán cà phê của chị Lê Thị Thanh D. Trong lúc mọi người đang đánh bài thì có Nguyễn Văn A đến chỗ T đang đánh bài, lúc này anh A vào lấy bài trên tay của anh Y để đánh nhưng anh Y không cho, nên anh A ngồi xem mọi người đánh bài, trong lúc xem đánh bài thì T nói với A “ Ông nhìn đều tôi à”, anh A trả lời “ Cháu còn nhỏ, còn tình cảm làng xóm thì gây nhau làm cái gì”, sau đó giữa T và A dẫn đến cãi nhau, lúc này có anh Cao Xuân H đến kéo A ra ngồi bàn phía ngoài của quán cà phê bà D, còn T cùng với Y, Th và tên N nghỉ không đánh bài nữa. Sau khi nghỉ đánh bài thì T ra bắt tay với A để giải hòa, sau khi bắt tay với A thì T cùng với tên N bỏ đi đến tiệm sửa xe máy cày của gia đình chị Đỗ Thị N lấy 01 chiếc mỏ lết dài 30cm cầm trên tay rồi quay lại quán cà phê của chị D đến chỗ A đang ngồi, T cầm chiếc mỏ lết trên tay giơ lên đánh vào vùng đầu của A nhưng lúc này anh A đã kịp thời phát hiện và tránh được nên chỉ trúng vào gò má bên phải của A và làm A bị thương chảy máu, cùng lúc này được mọi người can ngăn. Sau khi bị T đánh bị thương thì anh A đi bộ đến tiệm thuốc của bà D trú cùng Buôn H, xã P, huyện K để rửa vết thương, nhưng khi đến nơi thì tiệm thuốc tây của bà D đã đóng cửa, nên A quay lại để đi về nhà, trên đường đi anh A nhặt được một cây sắt dài 1,17m, rộng 05cm, dày 2,5cm cầm trên tay đề phòng sợ T đánh, khi thấy A cầm cây sắt đi về hướng quán của bà D thì T cùng với tên N đi về nhà của mình lấy dao rựa, cán bằng tre dài 34cm, lưỡi 24,5cm, rộng 4cm rồi cùng với bạn tên N quay lại quán cà phê của bà D, lúc này A vừa đến trước cửa quán cà phê của bà D thì bị T dùng dao rựa xông vào chém liên tục về phía A, còn A lấy cây sắt đang cầm hai tay lên đỡ, A vừa đỡ vừa thụt lùi vào trong quán của bà D. A bị T chém trúng vào bàn tay phải, bàn khớp ngón I và bàn tay trái, bàn khớp ngón II, còn T trong lúc chém A bị chúi đầu xuống theo hướng con dao thì ngay lúc đó bị A dùng cây sắt đánh trúng vào tay trái và trên đầu của T, sau đó mọi người vào can ngăn T rồi đi về nhà, còn anh A được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh, thành phố Buôn Ma Thuột.

Vật chứng vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk thu giữ gồm: 01 con dao cán bằng tre dài 34cm, lưỡi 24,5cm, rộng 4cm, cuối cán dao được cuốn bằng dây cao su màu đen; 01 mỏ lết dài 30cm, trên thân mỏ lết có dòng chữ 12-300mm Don Gsi và 01 cây sắt dài 1,17m, rộng 05cm, dày 2,5cm một đầu cắt nhọn, đầu còn lại bị tù.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số: 846/PY-TgT ngày 26/7/2016 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyễn Văn A bị vết thương bàn tay phải, bàn khớp ngón I và vết thương bàn tay trái, bàn khớp ngón II: 25%; bị vết thương gò má 6%, cộng lùi 5% tổng tỷ lệ thương tích 30%, vật tác động: Sắc bén, cứng tày.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số: 852/PY-TgT ngày 26/7/2016 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận: Huỳnh Bá T bị vết thương trán và gãy thân xương trụ trái tỉ lệ thương tích 13%, vật tác động: Cứng tày.

Trong quá trình điều tra gia đình bị cáo Huỳnh Bá T và anh Nguyễn Văn A đã cùng nhau thống nhất thỏa thuận việc bồi thường cho anh A tổng số tiền chi phí điều trị là 50.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số 19/KSĐT- HS, ngày 29/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Huỳnh Bá T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, các Nghị quyết số 109, số 144 của Quốc hội khóa 13 và khoản 3 Điều 7 và khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Huỳnh Bá T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk.

Người bị hại anh Nguyễn Văn A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk sau khi đánh giá tính chất vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã quyết định giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự 1999 và điểm b khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14; khoản 3 Điều 7 và khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

xử phạt bị cáo Huỳnh Bá T từ 02 năm đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Trong vụ án này hành vi của Nguyễn Văn A dùng cây sắt đánh trả lại bị cáo T là cần thiết để bảo vệ bản thân mình, thuộc trường hợp phòng vệ chính đáng nên không phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Đối với tên N (Hiện không rõ nhân thân lai lịch ở đâu) là người cùng đi với bị cáo Huỳnh Bá T đánh anh Nguyễn Văn A, tuy nhiên sau khi sự việc xảy ra thì N đã bỏ

đi đâu không rõ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk không đủ căn cứ để xử lý.

***Các biện pháp tư pháp:**

Áp dụng khoản 2 Điều 42 Bộ luật hình sự và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận việc Huỳnh Bá T cùng gia đình đã tự nguyện thỏa thuận tiền chi phí điều trị cho anh Nguyễn Văn A số tiền là 50.000.000đ.

Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao, cán bằng tre dài 34cm, lưỡi 24,5cm, rộng 4cm, cuôi cán dao được cuốn bằng dây cao su màu đen; 01 mảnh sắt dài 30cm trên thân mảnh sắt có dòng chữ 12 – 300mm DONG SI, đây là hung khí Huỳnh Bá T sử dụng vào việc phạm tội và tiêu hủy 01 cây sắt dài 1,17m, rộng 05cm, dày 2,5cm một đầu cắt nhọn, đầu còn lại bị tù, đây là cây sắt Nguyễn Văn A sử dụng đánh bị cáo T, vì không còn sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Bá T và người bị hại thừa nhận quyết định truy tố và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Bị cáo và người bị hại không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm tạo điều kiện cho bị cáo trở về nhà để có điều kiện nuôi con và sẽ phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo Huỳnh Bá T tại phiên hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng trong vụ án, phù hợp với các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, cũng như kết quả tranh luận tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 22 giờ, ngày 15/6/2016, tại quán cà phê của chị Lê Thị Thanh D, ở: Buôn H, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Huỳnh Bá T đã có hành vi dùng cái mảnh sắt có chiều dài 30cm, đánh trúng vào má phải của anh A và gây thương tích cho anh A 5%, sau khi gây thương tích cho anh A và được mọi người can ngăn, bị cáo còn chạy về nhà lấy 01 con dao rựa cán bằng tre có chiều dài 34cm, lưỡi 24,5cm, rộng 4cm chạy

đến quán cà phê của chị Duyên chém anh A trúng bàn tay phải, bàn khớp ngón I và vết thương bàn tay trái, bàn khớp ngón II, gây thương tích cho anh A 25%; Tổng tỷ lệ thương tích 30% sức khỏe.

Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, được quy định trong Bộ luật hình sự, không những trực tiếp xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Xét quan điểm buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Bá T phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1, khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong những trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

i) Có tính chất côn đồ...;

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Tuy nhiên căn cứ vào điểm b khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14; khoản 3 Điều 7; điểm a, m khoản 1 và khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 để áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội.

Tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm...;

m) Có tính chất côn đồ;

2. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, đ, e, g, h, i, k, l, m, n, và o khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm.

Xét tính chất hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và hậu quả xảy ra thấy rằng: Hành vi của bị cáo biểu hiện ý thức coi thường pháp luật, hậu quả do hành vi phạm

tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Vì vậy cần áp dụng hình phạt phù hợp mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, là người nhất thời phạm tội, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự biết ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội thì bị cáo đã tác động gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường thỏa đáng cho anh Nguyễn Văn A và được anh A tự nguyện viết đơn xin bãi nại cho bị cáo và tại phiên tòa hôm nay người bị hại cũng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Hơn nữa bị cáo có bà ngoại là Nguyễn Thị Th là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất.

Xét thấy trong vụ án này, trong khi hai bên đánh nhau thì anh A cũng dùng cây sắt đánh gây thương tích cho bị cáo 13% sức khỏe. Tuy nhiên hành vi của anh A thuộc trường hợp phòng vệ chính đáng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk không truy cứu trách nhiệm hình sự anh A là có căn cứ.

Xét về hoàn cảnh của bị cáo. Bị cáo đã có vợ là chị Nguyễn Thị Th, sau khi chị Th sinh con được một thời gian ngắn thì chị Th đã bỏ nhà ra đi cho đến nay gia đình bị cáo không biết tin tức gì của chị Th, nên hiện tại bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình và phải một mình nuôi con nhỏ là cháu Huỳnh Bá B, sinh ngày 10/3/2013. Trên đây là các tình tiết cần xem xét để áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự, thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo quy định tại khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp và cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với tên N (Hiện không rõ nhân thân lai lịch ở đâu) là người cùng đi với bị cáo Huỳnh Bá T đánh anh Nguyễn Văn A, tuy nhiên sau khi sự việc xảy ra thì N đã bỏ đi đâu không rõ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk không đủ căn cứ để xử lý.

[3] - Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa dài 58,5cm, cán dao dài 24,5cm, rộng 4cm, cán dao được cuốn bằng dây cao su màu đen; 01 mảnh sắt dài 30cm trên thân mảnh sắt có dòng chữ 12” – 300mm DONGSI, đây là hung khí Huỳnh Bá T sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây sắt dài 117cm, rộng 05cm, dày 2,5cm hình hộp chữ nhật, đây là cây sắt Nguyễn Văn A sử dụng đánh bị cáo T, vì không còn sử dụng.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/7/2017 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục thi hành án dân sự Krông Búk).

[4]- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 42 Bộ luật hình sự và các Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự, chấp nhận việc bị cáo Huỳnh Bá T cùng gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho người bị hại Nguyễn Văn A tổng số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

[5]-Về án phí : Bị cáo Huỳnh Bá T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bồi các lễ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Bá T** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1 khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm b khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: **Huỳnh Bá T**: 03 (Ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Huỳnh Bá T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Áp dụng khoản 4 Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự năm 1999, trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo. Nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác. Trong trường hợp bị cáo Huỳnh Bá T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa dài 58,5cm, cán dao dài 24,5cm, rộng 4cm, cán dao được cuốn bằng dây cao su màu đen; 01 mảnh dài 30cm trên thân mảnh có dòng chữ 12” – 300mm DONGSI, đây là hung khí Huỳnh Bá T sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây sắt dài 117cm, rộng 05cm, dày 2,5cm, hình hộp chữ nhật, đây là cây sắt Nguyễn Văn A sử dụng đánh bị cáo T, vì không còn sử dụng.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/7/2017 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục thi hành án dân sự Krông Búk).

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 42 Bộ luật hình sự và các Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự, chấp nhận việc bị cáo Huỳnh Bá T cùng gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại thỏa đáng cho người bị hại Nguyễn Văn A tổng số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

- Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Bá T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TA ND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- Bị cáo;
- THAHS;
- Lưu hồ sơ - VP

.....

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Thái Văn Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Công Đạt

Trần Thị Diễm Uyên

Thái Văn Hải

Nơi nhận:

- TA ND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- Bị cáo;
- THAHS;
- Lưu hồ sơ - VP

.....

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Thái Văn Hải

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 37/2015/HSST-QĐTG.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Krông Búk, ngày 26 tháng 6 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK.
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Thái Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Vũ Công Đạt

- Ông Hồ Sỹ Hữu

- Căn cứ vào các Điều 79, 80, 88 và 228 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tạm giam đối với bị cáo: Cao Bá Nhâm

- Sinh ngày 22/9/1992, tại tỉnh Nghệ An.

- Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Yên Phúc, xã Nghĩa Hoàn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

- Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 11/12.

- Bị Toà án nhân dân cấp sơ thẩm xử phạt: 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 04/02/2015.

Về tội: “Cố ý gây thương tích” theo qui định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

2. Nhà tạm giữ Công an thị xã Buôn Hồ có trách nhiệm thi hành quyết định này.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

Nơi nhận:

- VKSND H. Krông Búk;

- *Nhà tạm giữ CATX Buôn Hồ;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HSVA*

Thái Văn Hải